TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LẠC THUỶ** **TỈNH HOÀ BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 13/2024/QĐST-HNGĐ	*Lạc Thuỷ, ngày 31 tháng 5 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN
THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 21/2014/TLST-HNGĐ ngày 07/5/2024, về việc ly hôn, giữa:

1/ Nguyên đơn: anh Bùi Chí Th, sinh năm 1987;
Địa chỉ: Ninh Nội, An Bình, Lạc Thủy, Hòa Bình.

2/ Bị đơn: chị Bùi Thị Th1, sinh năm 1992;
Địa chỉ: Ninh Nội, An Bình, Lạc Thủy, Hòa Bình.

3/ Người liên quan: Nhân hàng chính sách xã hội Việt Nam
Đại diện theo ủy quyền: Phòng giao dịch Ngân hàng chính sách xã hội huyện Lạc Thủy, tỉnh Hòa Bình.
Tham gia tố tụng theo ủy quyền: ông Trần Quốc Cường – cán bộ tín dụng phòng giao dịch NHCSXH huyện Lạc Thủy.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;
Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành đã lập ngày 23/5/2024;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành đã lập ngày 23/5/2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật; không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Bùi Chí Th và chị Bùi Thị Th1.

II. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Về quan hệ hôn nhân: anh Bùi Chí Th, chị Bùi Thị Th1 thuận tình ly hôn.

2. Về con chung:

- Giao hai con là Bùi Chí Bảo, sinh ngày 21/02/2010, Bùi Bảo Châu, sinh ngày 12/4/2019 cho bố là Bùi Chí Th trực tiếp nuôi dưỡng.

- Giao con là Bùi Hòa Bình, sinh ngày 20/9/2022 cho mẹ là Bùi Thị Th1 trực tiếp nuôi dưỡng

Các đương sự chưa yêu cầu Tòa án giải quyết việc cấp dưỡng nuôi con.

Anh Th, chị Th1 được quyền đi lại thăm nom con chung theo quy định của pháp luật.

3. Về tài sản chung: Các đương sự không tranh chấp tài sản, đã tự nguyện thỏa thuận chia cho anh Bùi Chí Th sử dụng, sở hữu toàn bộ đất, nhà và tài sản khác. Anh Bùi Chí Th Th1 toán cho chị Bùi Thị Th1 300.000.000 đồng (Ba trăm triệu đồng) để chị Th1 ổn định cuộc sống và nuôi con. Nay Tòa ghi nhận để làm căn cứ thi hành.

4/ Về công nợ chung: Anh Bùi Chí Th, chị Bùi Thị Th1 còn nợ Ngân hàng chính sách xã hội Việt Nam, phòng giao dịch huyện Lạc Thủy 50.000.000 đồng (Năm mươi triệu đồng) nợ gốc.

Nay, anh Th, chị Th1, Ngân hàng chính sách xã hội thỏa thuận giao cho anh Bùi Chí Th nghĩa vụ tiếp tục thực hiện hợp đồng tín dụng với ngân hàng. Anh Th có nghĩa vụ trả toàn bộ nợ gốc, nợ lãi phát sinh và phải chịu các nghĩa vụ khác liên quan đến khoản vay (Nếu có) trên cơ sở hợp đồng đã giao kết và quy định của pháp luật.

5. Về án phí : Các đương sự thỏa thuận để anh Bùi Chí Th chịu toàn bộ 150.000 đồng án phí ly hôn; đối trừ vào 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp tại Chi Cục Thi hành án dân sự huyện Lạc Thủy, theo biên lai thu tiền số 0001906 ngày 07/5/2024, nay anh Th được trả lại 150.000 đồng còn thừa.

III. Quyết định có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh;
- VKSND cùng cấp;

THẨM PHÁN

- CQTHADS cùng cấp;
- CQ đã thực hiện việc ĐKKH;
- Lưu HSVA.

Trần Hữu Ngà